

Quan niệm về văn hóa chính trị

Lê Hoàng¹

¹ Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
Email: lethihuong220178@gmail.com

Nhận ngày 20 tháng 3 năm 2017. Chấp nhận đăng ngày 14 tháng 4 năm 2017.

Tóm tắt: Văn hóa chính trị của một quốc gia có vai trò quan trọng đối với hoạt động của hệ thống chính trị. Văn hóa chính trị của quốc gia được thể hiện trình độ nhận thức chính trị của công dân, thái độ và hành vi của họ đối với hệ thống chính trị. Các nhân tố gia đình, nhà trường và xã hội có vai trò thiết yếu trong việc hình thành, xây dựng nền văn hóa chính trị của các quốc gia đó.

Từ khóa: Văn hóa chính trị, văn hóa từ chức, chính trị.

Phân loại ngành: Triết học

Abstract: A country's culture of politics plays an important role in the operations of its political system. The culture is reflected in its citizen's level of political awareness, and their attitudes and behaviours towards the political system. The factors of the family, the school and the society play vital roles in the formation and development of the respective country's culture of politics.

Keywords: Culture of politics, culture of resignation, politics.

Subject classification: Philosophy

1. Mở đầu

Nói đến hệ thống chính trị, mục tiêu, đường lối, chiến lược phát triển của một quốc gia là nói đến văn hóa chính trị của quốc gia đó. Văn hóa chính trị có ý nghĩa quan trọng không chỉ để xây dựng hệ thống chính trị, mà còn là điều kiện cho việc phát triển kinh tế, văn hóa và xã hội, con người. Vậy văn hóa chính trị là gì? Nó được hình thành như thế nào? Đây là vấn đề được đề cập trong bài viết này.

2. Bản chất của văn hóa chính trị

Văn hóa chính trị là văn hóa trong lĩnh vực chính trị. Văn hóa chính trị của một người phản ánh nhận thức về chính trị, niềm tin và lý tưởng chính trị của người đó.

Trong các yếu tố của nhận thức chính trị, tri thức chính trị là yếu tố nền tảng. Tri thức chính trị là trình độ học vấn và sự hiểu biết của con người về chính trị. Nói về vai trò của học vấn đối với chính trị, V.I.Lênin nhận xét: “Người không biết chữ là người đứng ngoài

chính trị” [2, t.1, tr.301]. Nếu không có tri thức chính trị, cá nhân khó có thể hiểu về chính trị và tham gia, thực hiện hoạt động chính trị một cách tự giác, tích cực. Tri thức chính trị vừa là yếu tố định hướng tình cảm, niềm tin chính trị của chủ thể, vừa là yếu tố quyết định hoạt động chính trị của chủ thể. Việc thiếu tri thức về chính trị sẽ xuất hiện nhiều bất ổn về mặt chính trị. Những biểu hiện phiêu lưu, manh động, tính tự phát vô chính phủ trong các hành vi chính trị phần lớn đều xuất phát từ việc thiếu hiểu biết chính trị, thiếu sự dẫn dắt của lý trí sáng suốt, của lý luận khoa học. Nhưng một trình độ chính trị cao nếu không được xây dựng trên niềm tin và lý tưởng chính trị đúng đắn thì sẽ không cống hiến cho xã hội, thậm chí phá hoại xã hội, cản trở việc xây dựng một nền chính trị có văn hóa. Văn hóa chính trị phải được tạo nên từ trình độ học vấn chính trị, niềm tin và lý tưởng chính trị khoa học thì mới góp phần xây dựng, bảo vệ hệ thống chính trị.

Văn hóa chính trị không chỉ biểu hiện ở trình độ học vấn chính trị mà còn biểu hiện ở hoạt động thực tiễn chính trị của cá nhân. Hồ Chí Minh nói rằng, người không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi, thực tiễn không có lý luận dẫn đường là thực tiễn mù quáng. Điều đó cũng đúng với lý luận chính trị và thực tiễn chính trị. Nhưng nếu tuyệt đối hóa tri thức lý luận, lý luận sẽ xa rời thực tiễn, lúng túng, không thể giải quyết được những vấn đề chính trị nảy sinh trong thực tiễn. Hoạt động thực tiễn chính trị của cá nhân sẽ tăng thêm sức mạnh khi nó kết hợp với tri thức, lý tưởng và niềm tin chính trị. Hoạt động thực tiễn chính trị được biểu hiện tập trung ở năng lực hoạt động chính trị, cái có khả năng chuyển hóa các giá trị văn hóa chính trị thành hiện thực. Nhiều người nhầm tưởng rằng, có hiểu biết và hoạt động chính trị thì con người mới có

văn hóa chính trị. Nhưng năng lực hoạt động chính trị, yếu tố bên trong của văn hóa chính trị, mới là yếu tố quyết định việc vận hành nền chính trị đạt đến tầm văn hóa ở mức nào. Dù mục tiêu chính trị đúng đắn, con đường chính trị khoa học nhưng khi chưa đủ năng lực chính trị để thực hiện được mục tiêu đó thì vẫn chưa thể đạt tới kết quả chính trị.

Đối với người lãnh đạo năng lực hoạt động chính trị được thể hiện ở năng lực cầm quyền. Năng lực cầm quyền được thể hiện trong nghệ thuật ứng xử. Văn hóa chính trị được thể hiện rất rõ qua ứng xử. Ứng xử chỉ là một phương diện biểu hiện của văn hóa nói chung, văn hóa chính trị nói riêng. Tuy nhiên, ứng xử rất quan trọng vì nó là những hành vi, những thái độ thể hiện trực tiếp trình độ văn hóa chính trị của các chủ thể cầm quyền cũng như các quan hệ chính trị. Ví dụ, từ chức là một ứng xử của văn hóa chính trị. Từ chức là một nét đẹp trong văn hóa chính trị. Từ chức thường được gắn với “văn hóa” theo nghĩa tích cực, “văn hóa từ chức”. Văn hóa từ chức ở nhiều nước trong khu vực và trên thế giới là điều bình thường nhưng ở Việt Nam còn chưa phổ biến. Ở nước ta, trong lịch sử đã có rất nhiều người treo ấn từ quan khi bất đồng với quan điểm với triều đình (Nguyễn Trãi, Nguyễn Bình Khiêm, Chu Văn An...). Điều đó cho thấy trong lịch sử, văn hóa từ chức không phải xa lạ, nhưng hiện nay đối với quan chức, nhiều người vẫn xa lạ. Ở nước ta khi đã lên nắm quyền nhiều người thường cố bám lấy cái ghế suốt đời và thâm tóm các quyền lợi đi theo. Rất ít người từ chức. Trong tâm thức người Việt, từ xã hội truyền thống đến xã hội hiện đại, “làm quan” được coi là một sự thành đạt cao nhất, xã hội đề cao giá trị của việc làm quan. Vì vậy, khi nắm giữ những địa vị cao

trong bộ máy nhà nước, người ta thường cố giữ chức vị của mình. Do quá đề cao giá trị làm quan, nên dư luận xã hội ở nước ta tạo ra nhiều áp lực với người từ chức. Người từ chức bị mặc cảm, thường bị xã hội kỳ thị với vô vàn những xấu xa. Một khi dư luận xã hội chưa coi việc từ chức là bình thường thì quan chức vẫn còn “ngại” và “sợ” từ chức. Văn hóa từ chức đòi hỏi sự dũng cảm và tinh thần chịu trách nhiệm của người từ chức. Từ chức là thể hiện trách nhiệm của người có chức. Văn hóa từ chức đòi hỏi người có chức nên từ chức khi không hoàn thành nhiệm vụ hoặc không đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ. Xã hội nên đánh giá cao hành động từ chức của cán bộ lãnh đạo như là một sự tiến bộ trong văn hóa chính trị của quốc gia. Từ chức là sự rút lui trong danh dự, để nhường chỗ cho bậc hiền tài. Ở Việt Nam việc xây dựng văn hóa từ chức là một vấn đề mới và đang được triển khai theo tinh thần của Đại hội Đảng lần thứ XII. Việc Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc giao cho Bộ Nội vụ xây dựng Nghị định “Văn hóa từ chức” ở Việt Nam là một bước tiến vượt bậc trong nhận thức chính trị của Đảng và Chính phủ. Nghị định này cần được xây dựng với những quy định cụ thể, bảo đảm cả tình và lý, đề cao lòng tự trọng, tự tôn, văn hóa và đạo đức của dân tộc. Ở Việt Nam việc xây dựng văn hóa từ chức là một vấn đề mới và đang được triển khai theo tinh thần của Đại hội Đảng lần thứ XII.

3. Vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội đối với sự hình thành văn hóa chính trị

Nhiều nhà khoa học chính trị coi gia đình là “những lò ấp trứng” để cho ra đời những con người chính trị. Họ cho rằng, gia đình là nơi giáo dục chính trị đầu tiên và lâu dài nhất.

Việc học hỏi những vấn đề liên quan đến chính trị diễn ra trong gia đình được khắc sâu trong ký ức của trẻ. Phần lớn sự học hỏi này diễn ra một cách không chính thức. Gia đình là nơi cung cấp mọi thứ cho một đứa trẻ để nó có thể tồn tại và lớn lên (từ thức ăn, chỗ ở, sự yêu thương, cho đến các hiểu biết và quan hệ xã hội). Gia đình cũng định vị cho trẻ một chỗ đứng về giai cấp, dân tộc, tôn giáo, những yếu tố ảnh hưởng đến niềm tin và hoạt động của con người trong mọi xã hội. Các ý tưởng và các giá trị liên quan đến chính trị (như thái độ đối với quyền lực, tình yêu quê hương đất nước, sự tuân thủ luật lệ) cũng được hình thành và phát triển trong gia đình. Vì lý do này, gia đình tác động mạnh mẽ đến sự hình thành văn hóa chính trị của trẻ em.

Thành phần gia đình có ảnh hưởng đến văn hóa chính trị của trẻ em. Những gia đình khuyến khích trẻ tham gia vào các quyết định của gia đình dường như cũng khuyến khích những đứa trẻ này tham gia vào đời sống chính trị khi chúng đã trưởng thành. Trẻ em được sinh ra trong các gia đình có cha mẹ tham gia một cách tích cực vào đời sống chính trị, hoặc có địa vị chính trị cao, cũng thường có xu hướng tham gia tích cực vào đời sống chính trị khi trưởng thành. Trẻ em sinh ra trong những gia đình có cha mẹ tẩy chay chính trị, hoặc hiếm khi tham gia thảo luận về các vấn đề chính trị, cũng ít nhận được sự khuyến khích tham gia vào các sự kiện này. Và khi lớn lên, chúng cũng có xu hướng thờ ơ, lãnh đạm chính trị. Đây có thể là kết quả của việc trẻ em học hỏi từ cha mẹ chúng, từ các giá trị cho đến những nhận thức chính trị.

Gia đình là một nhân tố quan trọng hàng đầu trong sự phát triển đạo đức và nhân cách, hình thành các quan điểm chính trị từ các vấn đề cụ thể nào đó. Giáo dục trong

gia đình là nơi ươm mầm hình thành nhân cách và bản lĩnh chính trị của một cá thể. Đồng thời, nó cũng nuôi dưỡng niềm tin và lý tưởng chính trị để cá nhân trở thành người hữu ích cho thể chế chính trị đó.

Một nơi góp phần xây dựng văn hóa chính trị cho con người là trường học. Trường học là một trong những tác nhân quan trọng nhất của quá trình xã hội hóa chính trị. Mức độ được đào tạo của một người trong trường học có mối tương quan chặt chẽ với quan điểm về hệ thống chính trị, mức độ tham gia vào đời sống chính trị của người đó. Chẳng hạn, những người được đi học nhiều hơn có một sự nhận thức rõ ràng hơn về các vấn đề chính trị; họ quan tâm đến chính trị và cũng tham gia tích cực hơn vào các cuộc thảo luận chính trị. Một người học cao hơn sẽ có cảm giác trách nhiệm mạnh mẽ hơn đối với cộng đồng của mình và cảm thấy có thể tác động đến các chính sách của chính phủ nhiều hơn các công dân khác.

Trường học là một công cụ xã hội để chuyển tải các giá trị, thông tin và các chuẩn mực xã hội đến với thế hệ trẻ. Trường học giúp cho trẻ em đạt được những kiến thức cần thiết về chính trị. Vì vậy, trường học có mức độ ảnh hưởng lớn hơn nhiều so với gia đình bằng cách đặt trẻ em vào một môi trường để chúng có thể nhận thức được mối quan hệ, sự phụ thuộc và trách nhiệm của chúng đối với xã hội và hệ thống chính trị. Với cách làm như vậy, trường học thực hiện việc truyền dạy văn hóa chính trị cho trẻ em và ý thức trách nhiệm công dân đối với xây dựng hệ thống chính trị trong tương lai.

Để nâng cao văn hóa chính trị, cần phát huy vai trò của các phương tiện truyền thông đại chúng. Để củng cố mối quan hệ giữa chính phủ và nhân dân, tăng cường sự hiểu biết và đồng thuận trong quá trình

hoạch định và thực thi chính sách của nhà nước, để đạt được sự hài lòng của người dân, thì chính phủ cần phải thông tin cho người dân biết hoạt động của mình. Hoạt động quản lý chính phủ hiệu quả đòi hỏi phải có sự chủ động tham gia và ủng hộ của người dân. Thông tin cho người dân là cách thức để nâng cao hình ảnh uy tín chính trị của chính phủ. Điều đó đã trở thành khuynh hướng ngày càng phổ biến trong quá trình phát triển và dân chủ hóa đời sống chính trị, kinh tế, xã hội của các nước trên thế giới.

4. Kết luận

Văn hóa chính trị là yếu tố nền tảng, bao trùm, thấm thấu từ hệ thống đến các thể chế chính trị xã hội. Đối với công dân, văn hóa chính trị thể hiện thái độ của chủ thể đối với hệ thống chính trị cũng như vai trò của họ trong hệ thống chính trị đó. Văn hóa chính trị của công dân được định hướng bởi niềm tin và lý tưởng chính trị; nó được hình thành trong gia đình, trường học và trong hoạt động thực tiễn. Khi niềm tin và lý tưởng này phai nhạt thì văn hóa chính trị sẽ sai lệch hoặc suy thoái.

Tài liệu tham khảo

- [1] *Đại Việt sử ký toàn thư*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1971.
- [2] *Đại Việt sử ký toàn thư*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1972.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [5] Tập thể tác giả (1999), *Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chính trị*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

